|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT VIỆC THI HÀNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP CÁC LOẠI GIẤY PHÉP CHO ĐƠN VỊ KINH DOANH VẬN TẢI VÀ PHƯƠNG TIỆN HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN ĐƯỜNG BỘ QUA LẠI BIÊN GIỚI**

Trên cơ sở các Hiệp định, Nghị định thư thực hiện, Bản ghi nhớ về tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới đã được ký kết giữa Việt Nam với các nước; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Việt Nam (Bộ GTVT) cũng đã liên tục ban hành các Thông tư về hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định và Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ giữa Việt Nam - Lào, Việt Nam-Campuchia, Việt Nam - Lào - Campuchia, Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam và các nước tiểu vùng sông Mê Kông. Đến nay các Thông tư này đều được triển khai và thực hiện hiệu quả qua đó góp phần không nhỏ vào việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động vận tải quốc tế, chi tiết cụ thể điều kiện kinh doanh vận tải quốc tế, thủ tục cấp phép cho đơn vị kinh doanh, cấp giấy phép liên vận cho phương tiện để từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị kinh doanh vận tải quốc tế trong việc vận chuyển hàng hóa, hành khách qua lại biên giới giữa Việt Nam đi các nước, nâng cao vị thế của Việt Nam trong hội nhập phát triển kinh tế trong và ngoài khu vực.

Tuy nhiên, sau khi rà soát các quy trình, thủ tục cấp phép vận tải Quốc tế qua biên giới trong các cặp cửa khẩu song phương và đa phương tại các Thông tư nêu trên của Bộ trưởng Bộ GTVT, cho thấy hiện các Thủ tục hành chính (TTHC) đang được quy định tại các Thông tư nêu trên chưa phù hợp theo theo Khoản 4 - Điều 14 - Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, mà theo quy định đến thời điểm hiện tại các TTHC trong các Thông tư đều phải đưa lên Nghị định của Chính phủ.

Vì vậy để có cơ sở xây dựng “Nghị định quy định về trình tự, thủ tục cấp các loại giấy phép cho đơn vị kinh doanh vận tải và phương tiện hoạt động vận chuyển đường bộ qua lại biên giới” nhằm tăng cường công tác quản lý hoạt động vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam với các nước; tạo sự công bằng, bình đẳng, ổn định giữa các loại hình vận tải quốc tế và trong nước; tăng cường thực thi các Hiệp định, Nghị định thư mà Việt Nam là thành viên tham gia ký kết, Luật giao thông đường bộ; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về vận tải quốc tế và an toàn giao thông, tạo điều kiện để đơn vị kinh doanh vận tải liên vận thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và giảm thiểu tai nạn giao thông. Bộ Giao thông vận tải báo cáo tổng kết việc thi hành và triển khai thực hiện các Thông tư hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Nghị định thư hướng dẫn Hiệp định, Bản ghi nhớ về tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện vận chuyển hàng hóa, hành khách qua lại biên giới giữa Việt Nam với các nước như sau:

1. Đến thời điểm hiện nay Việt Nam đã ký kết các Điều ước quốc tế song phương và đa phương về vận tải đường bộ với các nước Lào, Trung Quốc và Campuchia, GMS và ASEAN. Cụ thể:

- Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh ký ngày 16/12/1998;

- Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia ký ngày 10/12/2009;

- Hiệp định khung ASEAN về Tạo thuận lợi Vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ ký ngày 13/10/2017;

- Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 23/4/2009; Nghị định thư thực hiện Hiệp định tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện cơ giới đường bộ qua lại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 15/9/2010;

- Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 01/6/1998; Nghị định thư thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia ký ngày 10/10/2005; Nghị định thư về việc sửa đổi Nghị định thư thực hiện Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia được ký ngày 26/02/2019;

- Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 22/11/1994; Nghị định thư về việc sửa đổi Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11/10/ 2011; Nghị định thư giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc thực hiện Hiệp định vận tải đường bộ giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 11/10/2011.

- Hiệp định về Tạo thuận lợi cho vận chuyển hàng hoá và người qua lại biên giới các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (Hiệp định GMS) ký ngày 26 tháng 11 năm 1999 tại Viêng Chăn, được sửa đổi ngày 30 tháng 4 năm 2004 tại Phnôm Pênh, Campuchia và các Nghị định thư kèm theo; Bản ghi nhớ về việc thực hiện “Thu hoạch sớm” Hiệp định tạo thuận lợi vận chuyển qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng ký ngày 15/3/2018.

- Bản ghi nhớ giữa Chính phủ các nước Vương quốc Campuchia, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về vận tải đường bộ ký ngày 17/01/2013.

2. Trên cơ sở các Hiệp định, Nghị định thư hướng dẫn thực hiện Hiệp định, Bản ghi nhớ về tạo điều kiện thuận lợi cho phương tiện vận chuyển hàng hóa, hành khách qua lại biên giới giữa Việt Nam với các nước đã được ký kết và triển khai thực hiện, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành các Thông tư hướng dẫn về công tác quản lý hoạt động vận tải quốc tế; trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp phép cho đơn vị kinh doanh vận tải, phương tiện vận tải liên vận cụ thể như sau:

2.1 Hoạt động vận tải đường bộ Việt Nam - Lào**:** Theo quy định tại Thông tư 88/2014/TT - BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT Việt Nam; đến thời điểm hiện tại:

- Công tác cấp giấy phép cho đơn vị kinh doanh vận tải: Theo Hiệp định, Nghị định thư hướng dẫn thực hiện và Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam thì hoạt động vận tải đường bộ giữa Việt Nam - Lào không hạn chế số lượng phương tiện, tuyến đường qua lại giữa hai nước;

+ Số lượng giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt Nam - Lào cấp cho các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải khoảng hơn 1.300 Giấy phép (từ năm 2011 đến nay);

+ Số giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện: Hàng năm, Tổng cục đường bộ Việt Nam và các Sở GTVT đã cấp hơn 12 nghìn giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện phi thương mại và hơn 10 nghìn giấy phép liên vận cho phương tiện thương mại.

+ Số tuyến vận tải cố định liên vận Việt - Lào: Việt Nam đã tổ chức được 55 tuyến vận tải hành khách cố định liên vận Việt - Lào do 52 đơn vị vận tải thực hiện với khoảng 280 xe ô tô đang khai thác trên các tuyến.

- Cặp cửa khẩu, tuyến đường : Hiện nay phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa qua lại Việt Nam và Lào theo 15 cặp cửa khẩu quốc tế đã thống nhất trong Hiệp định, Nghị định thư.

2.2. Hoạt động vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc: Theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT ngày 29/6/2012, Thông tư 29/2020/TT-BGTVT ngày 30/10/2020 sửa đổi Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT, đến thời điểm hiện tại:

- Công tác cấp phép vận tải cho phương tiện: Theo Hiệp định, Nghị định thư hướng dẫn thực hiện và Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam thì phương tiện của hai nước được phép vào sâu trong lãnh thổ của nhau là **500 xe** (gồm cả hành khách và hàng hóa); không hạn chế số lượng phương tiện giữa khu vực biên giới hai nước; tất cả các phương tiện đều sử dụng giấy phép A, B, C, D, E, G cho từng loại hình (Loại A : VTHK định kỳ giữa khu vực biên giới; Loại B: VTHK không định kỳ giữa khu vực biên giới; Loại C: VTHH giữa khu vực biên giới; Loại D, E: VTHK định kỳ vào sâu trong lãnh thổ; Loại G: VTHH vào sâu trong lãnh thổ hai nước; Loại F: VTHK không định kỳ (xe công vụ) vào sâu trong lãnh thổ hai nước; Loại D: VTHH siêu trường siêu trọng).

+ Cấp giấy phép vận tải Việt - Trung: Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Sở Giao thông vận tải các tỉnh giáp biên giới Việt - Trung có cửa khẩu thực hiện Hiệp định đã triển khai thực hiện cấp Giấy phép vận tải Việt - Trung cho phương tiện của các đơn vị vận tải hành khách, hàng hóa của Việt Nam hoạt động vận tải liên vận Việt - Trung và các cơ quan nhà nước đi công tác sang Trung Quốc, cấp Giấy phép vận tải loại D cho phương tiện của các doanh nghiệp vận tải của Trung Quốc. Năm 2019, cấp 254.172 Giấy phép vận tải Việt - Trung cho 6.000 phương tiện của 510 đơn vị vận tải hoạt động trên các tuyến khu vực biên giới giữa hai nước; cấp 1.563 giấy phép vận tải Việt - Trung cho 42 phương tiện của 04 đơn vị vận tải hoạt động trên các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước; cấp 768 Giấy phép vận tải loại D cho 19 phương tiện của 06 đơn vị vận tải của Trung Quốc.

+ Số tuyến vận tải liên vận: 11 tuyến vận tải khu vực biên giới giữa hai nước, 09 tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước.

+ Các tuyến vận tải hành khách định kỳ Việt - Trung hoạt động trên các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước: Việt Nam đã tổ chức được 03 tuyến vận tải hành khách cố định liên vận Việt - Trung do 02 đơn vị vận tải thực hiện với 12 phương tiện.

+ Các tuyến vận tải hành khách không định kỳ Việt – Trung hoạt động trên các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước: Có 04 đơn vị vận tải với 51 phương tiện.

+ Về vận tải hàng hóa hoạt động trên các tuyến vào sâu trong lãnh thổ của hai nước: Có 05 đơn vị vận tải với 27 xe đăng ký hoạt động vận tải hàng hóa Việt - Trung.

- Cặp cửa khẩu, tuyến đường : Hiện nay phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa qua lại Việt Nam và Trung Quốc theo 7 cặp cửa khẩu quốc tế và đi theo các tuyến đường đã thống nhất trong Hiệp định, Nghị định thư.

2.3. Hoạt động vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia: Theo quy định tại Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT ngày 31/7/2015, Thông tư 47/2019/TT-BGTVT ngày 28/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2015/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT, đến thời điểm hiện tại

- Công tác cấp phép: Theo Hiệp định, Nghị định thư hướng dẫn thực hiện và Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam thì phương tiện của hai nước được phép qua lại lẫn nhau là **500 xe** (gồm cả hành khách và hàng hóa) trên tất cả các tuyến đường của hai nước; không hạn chế số lượng phương tiện phi thương mại của các cơ quan ban ngành của Chính phủ, địa phương cũng như các tổ chức ngoại giao, tổ chức phi chính phủ. Cụ thể:

+ Số lượng đơn vị vận tải được cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt Nam - Campuchia: 116 đơn vị.

+ Số lượng phương tiện được cấp giấy phép liên vận Việt Nam – Campuchia: đã cấp đủ 500 Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia cho 500 phương tiện của 64 đơn vị vận tải (trong đó: 239 phương tiện vận tải hành khách, 261 phương tiện vận tải hàng hóa).

+ Số tuyến vận tải hành khách cố định liên vận Việt Nam - Campuchia: 06 tuyến của 03 đơn vị vận tải với 16 phương tiện.

- Cặp cửa khẩu, tuyến đường : Hiện nay phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa qua lại Việt Nam và Cămpuchia theo 07 cặp cửa khẩu quốc tế đã thống nhất trong Hiệp định, Nghị định thư.

2.4. Việt Nam-Lào- Campuchia: Theo quy định tại Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT ngày 31/12/2013 về hướng dẫn Bản ghi nhớ Việt Nam- Lào - Campuchia; Thông tư 20/2020/TT-BGTVT ngày 17/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 63/2013/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ GTVT

- Công tác cấp phép cho phương tiện: Theo Bản ghi nhớ giữa ba nước và Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam thì phương tiện kinh doanh vận tải hàng hóa, du lịch, hợp đồng được phép qua lại lẫn nhau là **150 xe;** phương tiện kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định và phương tiện phi thương mại cho các tổ chức ban ngành không hạn chế số lượng xe và tất cả số lượng phương tiện nêu trên phải đi theo tuyến đường đã thống nhất trong Bản ghi nhớ.

+ Cấp giấy phép liên vận CLV: đã cấp đủ 150 Giấy phép liên vận CLV cho 150 phương tiện của 20 đơn vị vận tải (trong đó: 15 phương tiện vận tải hành khách, 135 phương tiện vận tải hàng hóa).

- Số tuyến vận tải hành khách số định CLV: 01 tuyến của 01 đơn vị vận tải với 02 xe.

- Cặp cửa khẩu, tuyến đường : Hiện nay phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa, phương tiện phi thương mại qua lại Việt Nam và Cămpuchia Lào theo các cặp cửa khẩu quốc tế, các tuyến đường đã thống nhất trong Bản ghi nhớ (MOU).

2.5. Việt Nam – GMS (Các nước Tiểu vùng sông Mê Công mở rộng): Thông tư số 29/2009/TT-BGTVT 17/11/2009, Thông tư số 89/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2009/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, đến thời điểm hiện tại:

- Công tác cấp phép : Theo Hiệp định GMS, Bản ghi nhớ về việc thực hiện “Thu hoạch sớm” Hiệp định GMS và Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải Việt Nam thì phương tiện của hai nước được phép qua lại lẫn nhau là **500 xe** (gồm cả hành khách và hàng hóa) trên tất cả các tuyến đường của hai nước; không quy định về số lượng phương tiện phi thương mại của các cơ quan ban ngành của Chính phủ, địa phương cũng như các tổ chức ngoại giao, tổ chức phi chính phủ. Cụ thể :

+ Số lượng đơn vị vận tải được cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt Nam - GMS: 18 đơn vị.

+ Số lượng phương tiện được Giấy phép vận tải đường bộ GMS và sổ TAD: 06 phương tiện vận tải hành khách và 45 phương tiện vận tải hàng hóa.

2.6. Việt Nam - ASEAN: Hiện nay Việt Nam đã tham gia ký kết với các nước ASEAN về: Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa quá cảnh; Hiệp định khung ASEAN về tạo điều kiện thuận lợi cho vận tải liên quốc gia; Hiệp định khung ASEAN về Tạo thuận lợi Vận tải hành khách qua biên giới bằng phương tiện giao thông đường bộ ký ngày 13/10/2017; Theo quy định của các Hiệp định khung ASEAN này thì phương tiện của các nước trong ASEAN được phép qua lại lẫn nhau là 500 xe và được hoạt động trên các tuyến đường do Bộ GTVT các nước quy định.

Theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung số 63/2020/QH14, Bộ GTVT sẽ trình Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định quy định về trình tự, thủ tục cấp các loại giấy phép cho đơn vị kinh doanh và phương tiện hoạt động vận chuyển đường bộ qua lại biên giới, trong đó quy định cụ thể về công tác cấp giấy phép vận tải quốc tế Việt Nam - ASEAN cho đơn vị kinh doanh vận tải, giấy phép liên vận Việt Nam - ASEAN cho phương tiện kinh doanh, mẫu Tem VN, phù hiệu, tuyến đường, cửa khẩu hoạt động…